

CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3  
HYDRO POWER JOINT STOCK  
COMPANY - POWER NO.3

Số: 55 -VB/PC3HP.Co-NV  
No.: 55-VB/ PC3HP.Co-NV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Đăk Nông, ngày 25 tháng 01 năm 2024  
DakNong, January 25, 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi:**

- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

**To:**

- *Vietnam Exchange;*
- *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Thủy điện – Điện lực 3/  
*Hydro Power Joint Stock Company - Power No.3*

- Mã chứng khoán / *Stock code*: DRL

- Địa chỉ/*Address*: Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông / *Nha Den Village, Ea Po Commune, Cu Jut District, Dak Nong Province.*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02613 684 888; Fax: 02613 684 666

- E-mail: [thuydiendl3@gmail.com](mailto:thuydiendl3@gmail.com)

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

- Quyết định số 06- QĐ/PC3HP.Co-HĐQT, ngày 24 /01/2024 của HĐQT về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

- *Decision No.06- QĐ/PC3HP.Co-HĐQT, dated January 24, 2024 of the Board of Directors on promulgating regulations on management decentralization of the Board of Directors for Directors of Hydro Power Joint Stock Company - Power No.3*


3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **25/01/2024** tại đường dẫn <http://pc3hp.com.vn/quan-he-co-dong> /*This information was published on the company's website on 25/01/2024, as in the link: http://pc3hp.com.vn/quan-he-co-dong.*



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

*Tài liệu đính kèm/Attached documents:*

- Quyết định đính kèm;
- Decision attached;

**Đại diện tổ chức** 

**Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/ Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



**GIÁM ĐỐC**

**Phan Thanh Sơn**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3 (DRL)  
HYDRO POWER JOINT STOCK COMPANY- POWER NO.3**

Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông  
Tel: 0261. 3684 888; Email: thuydiendl3@gmail.com  
Website: pc3hp.com.vn



# **QUY ĐỊNH**

## **PHÂN CẤP QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC CTCP THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3**

Ban hành theo Quyết định số 06 - QĐ/PC3HP.Co-HĐQT, ngày 24/01/2024



*Đăk Nông, tháng 01 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý của Hội đồng quản trị,  
đối với Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ngày 19/04/2021 được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 05 -NQ/PC3HP.Co-HĐQT, ngày 22 tháng 01 năm 2024 của HĐQT CTCP Thủy điện - Điện lực 3 về một số nội dung quyết nghị tại phiên họp định kỳ quý IV năm 2023,

Hội đồng quản trị công ty nhất trí,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phân cấp quản lý của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3” như phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người có liên quan của Công ty căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Lưu Văn Thuận**

**QUY ĐỊNH PHÂN CẤP QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3**  
(Phụ lục kèm theo Quyết định số 06 - QĐ/PC3HP.Co-HĐQT, ngày 24/01/2024)

**PHẦN I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định phân cấp quản lý của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 (gọi tắt là Quy định phân cấp) quy định cụ thể việc phân cấp quản lý các nội dung trong từng lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc công ty theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với:

- Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 (DRL);
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

**Điều 2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Doanh nghiệp; Luật Đấu thầu; Luật Xây dựng và các Nghị định, thông tư hướng dẫn liên quan.

- Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3.
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3.

**Điều 3. Các định nghĩa, diễn giải và chữ viết tắt:**

1. “Quyết định của Hội đồng quản trị” là những quyết định do Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành trên cơ sở ý kiến thông qua của Hội đồng quản trị bằng Nghị quyết, Quyết định hoặc các nội dung kết luận tại Biên bản họp của HĐQT.

2. “Phiếu lấy ý kiến” là văn bản hoặc thư điện tử do Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị để lấy ý kiến.

3. “Tờ trình xin ý kiến” là văn bản do Giám đốc công ty ký ban hành và gửi cho Hội đồng quản trị để xin ý kiến thống nhất các nội dung thuộc thẩm quyền trình của Giám đốc.

4. Chữ viết tắt:

- Công ty/DRL: Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3;



- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT: Hội đồng quản trị;
- QCQLNB: Quy chế quản lý nội bộ;
- XDCT: Xây dựng công trình;
- BCKTKT: Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- KHLCNT: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
- HSMT: Hồ sơ mời thầu, E - Hồ sơ mời thầu;
- KQĐG: Kết quả đánh Hồ sơ dự thầu gồm: Danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, Danh sách xếp hạng nhà thầu, Kết quả lựa chọn nhà thầu;
- BVTC: Bản vẽ thi công;
- DT/TDT: Dự toán/Tổng dự toán;
- SXKD: Sản xuất kinh doanh;
- QLVH: Quản lý vận hành;
- VTTB: Vật tư thiết bị

Các định nghĩa và chữ viết tắt khác được hiểu theo Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 và các quy định pháp luật có liên quan.

## PHẦN II

### QUAN HỆ LÀM VIỆC GIỮA HĐQT VÀ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

#### **Điều 4. Mối quan hệ làm việc:**

Ngoài các mối quan hệ làm việc giữa HĐQT và Giám đốc được quy định theo Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy định này bổ sung một số nội dung về mối quan hệ giữa HĐQT và Giám đốc trong công tác quản lý điều hành, cụ thể như sau:

1. Đối với các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT thì Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo bộ máy tham mưu giúp việc của Công ty nghiên cứu đề xuất phương án giải quyết, trình HĐQT xem xét quyết định hoặc thông qua;
2. HĐQT tổ chức theo dõi và giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; Các nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo của HĐQT;
3. Đối với các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo phân cấp thì Giám đốc được toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật, HĐQT đối với các quyết định của mình.
4. Giám đốc chịu trách nhiệm cá nhân trước HĐQT và trước pháp luật khi quyết định các nội dung công việc vượt thẩm quyền theo phân cấp.



5. Giám đốc được phân cấp/ủy quyền/giao nhiệm vụ cho Phó Giám đốc, Trưởng các đơn vị và các cán bộ nhân viên thuộc DRL thực hiện quyền và nghĩa vụ của Giám đốc đối với các công việc thuộc thẩm quyền của mình.

6. Giám đốc chủ trì các cuộc họp giao ban về công tác điều hành SXKD hàng tháng; các cuộc họp khác của Công ty liên quan đến việc đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ SXKD; kết luận của các đoàn kiểm tra, kiểm toán... và mời HĐQT/Chủ tịch HĐQT tham dự.

7. HĐQT tạo điều kiện thuận lợi cho Giám đốc Công ty giải quyết công việc dựa trên cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thiết lập hành lang pháp lý nội bộ trong phạm vi quyền hạn được quy định trong Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao.

8. HĐQT và các thành viên HĐQT không can thiệp trực tiếp vào hoạt động hàng ngày và công tác thuộc thẩm quyền của Giám đốc, khi xét thấy cần thiết HĐQT thông báo trực tiếp với v để làm việc.

9. Trong quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nếu phát hiện thấy có vấn đề chưa phù hợp thì Giám đốc báo cáo với HĐQT bằng văn bản để xem xét điều chỉnh. Trường hợp HĐQT không điều chỉnh Nghị quyết hoặc Quyết định thì Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên ĐHĐCĐ tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

10. Ngoài những công việc phải trình HĐQT, Giám đốc có quyền chủ động quyết định điều hành Sản xuất kinh doanh theo quy định phân cấp và phù hợp với Quy định phân công, phân cấp này. Khi phải xử lý những công việc phát sinh (không giới hạn quy mô và giá trị) do tình huống khẩn cấp như: thiên tai, hỏa hoạn... Giám đốc thực hiện theo quyết định của Chủ tịch HĐQT.

11. Giám đốc có trách nhiệm thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất bằng văn bản đến HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm của Công ty và các nội dung có liên quan quan trọng khác, cụ thể quy định như sau:

a. Các công việc phải báo cáo ngay:

- Các nội dung liên quan đến thay đổi chiến lược của Công ty.
- Các nội dung liên quan đến công tác quản lý vốn, bảo toàn vốn của Công ty; Công tác sử dụng các khoản vốn vay, cho vay; các khoản vốn dùng để đầu tư.
- Các nội dung làm thay đổi kế hoạch vốn ĐTXD, sửa chữa lớn đã được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT phê duyệt.
- Các nội dung lớn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty như: sự cố thiết bị phải dừng máy, thiên tai, bão lụt, ...
- Các nội dung liên quan đến chuyển nhượng - nhận chuyển nhượng tài sản với giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT.

b. Các công việc báo cáo định kỳ:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD và kế hoạch hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.  
Cụ thể:

+ Báo cáo tháng: Báo cáo về tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (có thể thay thế thông qua bằng thông báo tại cuộc họp giao ban hàng tháng để đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh);

+ Báo cáo quý: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hết hạn lập Báo cáo tài chính quý theo quy định của Bộ Tài chính, bao gồm các nội dung: Kết quả SXKD, Công tác quản lý và sử dụng vốn, các khoản vay và cho vay, đầu tư xây dựng...;

+ Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 31/7 của năm báo cáo;

+ Báo cáo năm: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- Báo cáo tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết của HĐQT.

- Báo cáo tiến độ thực hiện ĐTXD, SCL định kỳ hàng tuần, tháng, quý.

Trong các báo cáo, phải lập kế hoạch thực hiện trong kỳ tiếp theo.

c. Đối với những công việc quan trọng, Giám đốc báo cáo trực tiếp HĐQT bằng văn bản hoặc thư điện tử.

12. HĐQT ủy nhiệm cho Giám đốc ký Thỏa ước lao động tập thể hàng năm theo quy định của Bộ Luật lao động hiện hành với BCH Công đoàn cơ sở, để BCH Công đoàn cơ sở tham gia Hội đồng khen thưởng, kỷ luật; tham gia giám sát việc sử dụng các Quỹ phúc lợi, Quỹ khen thưởng được trích lập từ lợi nhuận hàng năm của công ty.

### PHẦN III

## QUY ĐỊNH PHÂN CẤP CỦA HĐQT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC TRONG CÔNG TY

### Điều 5. Quy định chung về phân cấp:

1. Giám đốc Công ty căn cứ nội dung phân cấp nêu trong quy định này để thực hiện thẩm quyền được phân cấp.

2. Những nội dung không nêu trong Quy định phân công, phân cấp này hoặc những điều khoản nào của Quy định phân công, phân cấp này hoặc mâu thuẫn với Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và pháp luật của Nhà nước nếu xảy ra sẽ được giải quyết theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.



**Chương 1****PHÂN CẤP ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC  
TRONG CÔNG TÁC KẾ HOẠCH****Điều 6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của DRL:**

Tổ chức xây dựng và trình HĐQT Công ty thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, nội dung chính của kế hoạch gồm:

- Kế hoạch sản xuất và kinh doanh điện năng;
- Kế hoạch lao động, lương, thưởng;
- Kế hoạch sửa chữa lớn;
- Kế hoạch tài chính;
- Kế hoạch huy động vốn và sử dụng vốn;
- Kế hoạch đầu tư xây dựng;
- Kế hoạch mua sắm tài sản cố định.

Tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; Nghị quyết, quyết định của HĐQT về chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua.

**Chương 2****PHÂN CẤP ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC  
TRONG CÔNG TÁC SCL, SXKD****Điều 7: Công tác SCL hàng năm của công ty:**

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch sửa chữa lớn đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua và HĐQT phê duyệt.

2. Khi có các hạng mục phát sinh ngoài kế hoạch sửa chữa lớn đã được HĐQT phê duyệt, Giám đốc cân đối được nguồn vốn trong kế hoạch SCL đã được duyệt (sử dụng nguồn dự phòng, chi phí tiết kiệm được qua đấu thầu, các hạng mục không thực hiện, ...). Trường hợp không cân đối được vốn, không đảm bảo tiến độ công trình theo kế hoạch đã giao, Giám đốc báo cáo HĐQT xem xét.

**Điều 8: Phê duyệt dự án/chương trình mua sắm phục vụ SXKD:**

1. Trình HĐQT quyết định phê duyệt đối với các dự án/chương trình mua sắm trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ dụng cụ, VTTB dự phòng sản xuất... phục vụ QLVH và SXKD hàng năm có tổng giá trị từ **200 triệu đồng** trở lên.

2. Quyết định phê duyệt đối với các dự án/chương trình mua sắm trang bị phương tiện, thiết bị, dụng cụ... phục vụ QLVH và SXKD hàng năm còn lại.

**Chương 3**  
**PHÂN CẤP ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC**  
**TRONG CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

**Điều 9. Công tác kế hoạch trong ĐTXD:**

1. Tổ chức xây dựng và trình HĐQT phê duyệt hoặc thông qua đề trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch ĐTXD, kế hoạch ĐTXD điều chỉnh hàng năm của Công ty;
2. Quyết định điều hòa kế hoạch ĐTXD đã được HĐQT giao không làm tăng tổng kế hoạch vốn và không làm thay đổi danh mục công trình đã được phê duyệt.

**Điều 10. Công tác thẩm tra, thẩm định:**

Việc triển khai công tác thẩm tra, thẩm định để phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT:

1. Giám đốc tổ chức thực hiện công tác thẩm tra, thẩm định từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án, đến khi kết thúc xây dựng dự án, kể cả các nội dung trong công tác đấu thầu;
2. HĐQT sẽ có quyết định thành lập Hội đồng thẩm định trong một số trường hợp cần thiết.

**Điều 11. Giai đoạn chuẩn bị dự án:**

1. Tổ chức lập và trình HĐQT duyệt hoặc thông qua đề trình ĐHCĐ danh mục đầu tư, chủ trương đầu tư dự án;
2. Tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án;
3. Tổ chức kiểm tra, trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định đối với các dự án có yêu cầu thẩm định theo quy định;
4. Tổ chức thẩm tra và trình duyệt dự án đầu tư XDCT thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của HĐQT;
5. Tổ chức thẩm tra, thẩm định và phê duyệt BCKTKT-Dự toán/Tổng dự toán;
6. Trình HĐQT phê duyệt hoặc quyết định phê duyệt các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt chi phí, KHLCNT giai đoạn chuẩn bị dự án;
7. Quyết định các bước tiếp theo trong quá trình lựa chọn nhà thầu sau khi HĐQT phê duyệt KHLCNT; tổ chức thực hiện các công việc cần thiết khác liên quan đến chuẩn bị dự án;
8. Tổ chức lập, thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (nếu có); Tổ chức lập, thẩm định, trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng để cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư xây dựng.



## **Điều 12. Giai đoạn thực hiện dự án:**

1. Tổ chức kiểm tra, trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở đối với công trình phải thẩm định theo quy định;

2. Tổ chức thẩm tra, thẩm định và phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh thiết kế kỹ thuật - Dự toán/Tổng dự toán (đối với dự án có thiết kế 3 bước), thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán/Tổng dự toán (đối với dự án có thiết kế 2 bước);

3. Tổ chức thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công (đối với dự án thiết kế 3 bước);

4. Tổ chức lập và phê duyệt dự toán gói thầu trên cơ sở dự toán (Tổng dự toán) xây dựng công trình được phê duyệt;

5. Tổ chức lập và phê duyệt điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công - dự toán phát sinh, đảm bảo không làm thay đổi quy mô công trình đã được phê duyệt ở bước trước đó và không vượt dự toán (Tổng dự toán) xây dựng công trình được phê duyệt;

6. Phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình:

+ Trường hợp dự toán xây dựng công trình điều chỉnh không vượt dự toán (Tổng dự toán) đã phê duyệt nhưng làm thay đổi cơ cấu các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: tổ chức điều chỉnh, phê duyệt, báo cáo người quyết định đầu tư và chịu trách nhiệm về kết quả điều chỉnh;

+ Trường hợp dự toán xây dựng công trình điều chỉnh vượt dự toán (Tổng dự toán) đã phê duyệt nhưng không vượt tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt: tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định, báo cáo HĐQT chấp thuận trước khi phê duyệt;

+ Trường hợp dự toán xây dựng công trình điều chỉnh vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt: Tổ chức lập, trình HĐQT thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư, trước khi điều chỉnh dự toán xây dựng công trình.

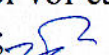
7. Tổ chức nghiệm thu hạng mục công trình, công trình đưa vào khai thác, sử dụng theo quy định.

## **Điều 13. Công tác đấu thầu trong ĐTXD các dự án:**

Thực hiện theo phân cấp tại Chương 4 - Phân cấp đối với Giám đốc trong công tác đấu thầu.

## **Điều 14. Giai đoạn kết thúc xây dựng dự án:**

Tổ chức thực hiện các công việc của giai đoạn kết thúc xây dựng đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng gồm: Quyết toán hợp đồng xây dựng, kiểm toán ĐTXD, thẩm tra và bảo hành công trình xây dựng. Tổ chức quyết toán dự án đầu tư trong giới hạn tổng mức đầu tư được phê duyệt và thời hạn quyết toán dự án ĐTXD theo quy định để trình người quyết định đầu tư phê duyệt theo phân cấp sau:

1. Trình HĐQT phê duyệt quyết toán đối với các dự án/công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT quyết định đầu tư; 

2. Quyết định phê duyệt quyết toán đối với các dự án/công trình thuộc thẩm quyền của Giám đốc quyết định đầu tư (các dự án lập BCKTKT).

**Điều 15. Giám sát, đánh giá đầu tư:**

1. Báo cáo HĐQT thông qua kết quả giám sát, đánh giá đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của HĐQT.

2. Tổ chức giám sát, đánh giá đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Giám đốc phê duyệt quyết định đầu tư (các dự án lập BCKTKT).

**Chương 4**

**PHÂN CẤP ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC  
TRONG CÔNG TÁC ĐẦU THẦU**

**Điều 16. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

1. Tổ chức lập, thẩm định và trình HĐQT phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị đầu tư;

2. Trình HĐQT phê duyệt KHLCNT của các dự án/công trình thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định đầu tư;

3. Trình HĐQT phê duyệt KHLCNT mua sắm VTTB thuộc các dự án ĐTXD, SCL của công ty;

4. Trình HĐQT phê duyệt KHLCNT đối với các dự án/chương trình mua sắm trang bị phương tiện, thiết bị, dụng cụ, VTTB dự phòng sản xuất... phục vụ QLVH và SXKD hàng năm theo phân cấp phê duyệt nêu tại Điều 8;

5. Quyết định phê duyệt KHLCNT các dự án/công trình thuộc thẩm quyền của Giám đốc quyết định đầu tư;

6. Tổ chức lập, trình duyệt hoặc phê duyệt KHLCNT thầu điều chỉnh của các dự án/công trình.

**Điều 17. Phê duyệt HSMT/KQĐG:**

1. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt HSMT các gói thầu tư vấn; tổ chức đánh giá, thẩm định, phê duyệt các thủ tục trong quá trình đánh giá thầu; Trình duyệt KQĐG gói thầu tư vấn để thực hiện các công việc: khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật/Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán/Tổng dự toán có giá trị từ **01 (một) tỷ đồng** trở lên;

2. Trình HĐQT quyết định phê duyệt HSMT, KQĐG đối với các gói thầu mua sắm hàng hóa thuộc dự án/công trình do HĐQT quyết định đầu tư; các gói thầu mua sắm VTTB phục vụ các dự án ĐTXD, SCL có giá trị từ **01 (một) tỷ đồng** trở lên;

3. Trình HĐQT quyết định phê duyệt HSMT, KQĐG đối với các gói thầu xây

lắp; hỗn hợp và phi tư vấn thuộc các dự án/công trình do HĐQT quyết định đầu tư có giá trị từ **05 (năm)** tỷ đồng trở lên;

4. Quyết định phê duyệt HSMT/KQĐG đối với các gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp và các gói thầu khác trừ các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT nêu trên;

5. Quyết định phê duyệt điều chỉnh HSMT liên quan theo quy định hiện hành của Nhà nước khi dự toán gói thầu thay đổi, điều chỉnh thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp với thời điểm tổ chức lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt đối với các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.

#### **Điều 18. Hợp đồng:**

1. Tổ chức ký kết hợp đồng, triển khai và quản lý hợp đồng của các gói thầu thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt;

2. Trình HĐQT thông qua trước khi điều chỉnh hợp đồng đối với các nội dung liên quan đến việc làm thay đổi mục tiêu đầu tư, vượt thời gian thực hiện hợp đồng (trường hợp thời gian thực hiện dự án vượt thời gian đã được phê duyệt trong dự án đầu tư XDCT thì phải duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án trước khi điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng), vượt dự toán gói thầu xây dựng đã được phê duyệt đối với các gói thầu thuộc dự án do HĐQT quyết định đầu tư;

Đối với các dự án được HĐQT ủy quyền quyết định đầu tư và có điều chỉnh hợp đồng đối với các nội dung liên quan đến việc làm thay đổi mục tiêu đầu tư, trình HĐQT thông qua trước khi điều chỉnh hợp đồng;

3. Quyết định các nội dung liên quan đến việc điều chỉnh hợp đồng của các gói thầu thuộc dự án, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

#### **Điều 19. Công tác báo cáo trong quá trình thực hiện:**

Giám đốc phải thực hiện báo cáo bằng văn bản tất cả các nội dung trong quá trình triển khai thực hiện, bao gồm cả các nội dung liên quan đến công tác nghiệm thu, quản lý chất lượng, kiểm toán, quyết toán ... đối với tất cả các dự án, cho HĐQT và Chủ tịch HĐQT xem xét nhất trí trước khi ký ban hành.

### **Chương 5**

#### **PHÂN CẤP ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC TRONG CÁC LĨNH VỰC CÒN LẠI**

#### **Điều 20. Công tác Quản lý vốn:**

1. Quản lý và sử dụng hiệu quả nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty;

2. Trình HĐQT quyết định phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án huy động vốn, sử dụng vốn, cho vay, cho vay lại và bảo lãnh vay vốn hàng năm của công ty;

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch huy động vốn, kế hoạch sử dụng vốn theo kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt và báo cáo HĐQT tình hình thực hiện;

4. Được phép vay vốn lưu động để thanh toán theo phương án đã được HĐQT phê duyệt.

5. Xây dựng phương án xử lý các khoản nợ phải thu (bao gồm nợ phải thu trong hạn, nợ phải thu khó đòi, nợ phải thu không đòi được, ... có giá trị từ **01 (một)** tỉ đồng trở lên trình HĐQT phê duyệt; Tổ chức thực hiện xử lý theo phương án đã được HĐQT phê duyệt.

6. Quyết định xử lý, bán các khoản nợ phải thu có giá trị dưới **01 (một)** tỉ đồng và báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT.

7. Hàng quý, báo cáo HĐQT về tình hình thực hiện công tác quản lý và sử dụng vốn, các khoản vay, cho vay tại các tổ chức tín dụng; Đồng thời lập kế hoạch các khoản tiền gửi có kỳ hạn trình HĐQT xem xét trước khi thực hiện.

#### **Điều 21. Quản lý tài sản:**

1. Trình HĐQT phê duyệt/thông qua việc thanh lý tài sản, thanh lý vật tư có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ **02 (hai)** tỉ đồng trở lên, hoặc giá trị tài sản cố định theo sổ sách còn lại từ **01 (một)** tỉ đồng trở lên/01 lần thanh lý (tính theo tổng giá trị tài sản);

2. Quyết định việc thanh lý tài sản, thanh lý vật tư có nguyên giá trên sổ sách kế toán dưới **02 (hai)** tỉ đồng hoặc giá trị tài sản cố định theo sổ sách còn lại dưới **01 (một)** tỉ đồng/01 lần thanh lý (tính theo tổng giá trị tài sản);

3. Xây dựng và trình HĐQT phê duyệt/thông qua việc ban hành các quy định về quản lý tài chính, tài sản trong Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty;

4. Thực hiện mua bảo hiểm cho tài sản, công trình theo quy định.

#### **Điều 22. Công tác tổ chức, lao động - tiền lương:**

1. Xây dựng định mức lao động, hệ thống thang, bảng lương, đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động và cán bộ quản lý theo quy định của pháp luật và trình HĐQT phê duyệt/thông qua;

2. Trình HĐQT cho ý kiến thông qua trước khi Giám đốc quyết định số lượng người lao động trong Công ty; bổ nhiệm các chức danh cán bộ quản lý còn lại bao gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Quản đốc, Phó Quản đốc và một số chức danh khác thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo Điều lệ công ty;

3. Quyết định mức lương, trợ cấp, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của người lao động (không phải các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT bổ nhiệm);

4. Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch nhu cầu nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty trình HĐQT phê duyệt.

**Điều 23. Soạn thảo và ban hành QCQLNB:**

1. Tổ chức soạn thảo và trình HĐQT quyết định hoặc thông qua để trình ĐHCĐ ban hành các QCQLNB thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ hoặc thẩm quyền của HĐQT;
2. Tổ chức soạn thảo và trình HĐQT thông qua trước khi quyết định ban hành các QCQLNB liên quan đến quản lý điều hành hoạt động của Công ty; các quy định, quy trình áp dụng trong toàn Công ty;

**PHẦN IV  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 24. Trách nhiệm thi hành:**

1. Ngoài các quy định tại phân cấp này; HĐQT, Giám đốc thực hiện theo phân cấp tại Điều lệ của Công ty, các QCQLNB do ĐHCĐ, HĐQT ban hành;
  2. Trong quá trình thực hiện quy định phân cấp, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi bổ sung thì các đơn vị, cá nhân liên quan báo cáo HĐQT xem xét;
  3. Các thành viên HĐQT, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các đơn vị trong Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy định này./.
- 